

THÔNG BÁO
TUYỂN SINH ĐI HỌC TẠI LIÊN BANG NGA NĂM 2022

Căn cứ Thông tư số 06/2016/TT-BGDĐT ngày 21 tháng 3 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh đi học nước ngoài; Căn cứ chỉ tiêu học bổng Chính phủ Liên bang Nga cấp cho Việt Nam trong khuôn khổ Hiệp định về hợp tác trong lĩnh vực giáo dục giữa Việt Nam và Liên bang Nga, Bộ Giáo dục và Đào tạo và Cơ quan Hợp tác Liên bang Nga (cơ quan đại diện tại Việt Nam là Trung tâm Khoa học và Văn hóa Nga tại Hà Nội) thông báo tuyển sinh đi học theo diện học bổng Hiệp định tại Liên bang Nga năm 2022 như sau:

1. Thông tin chung về chương trình học bổng

1.1. Số lượng học bổng

Chính phủ Liên bang Nga cấp 1.000 học bổng cho công dân Việt Nam đi đào tạo tại Liên bang Nga theo các trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ, thực tập.

1.2. Ngành đào tạo

Theo nhu cầu đào tạo của phía Việt Nam và các ngành có thế mạnh đào tạo của phía Liên bang Nga đã được hai bên thống nhất (tham khảo tại Phụ lục 08 đính kèm).

1.3. Thời gian đào tạo

- Chương trình cử nhân: 04 năm học (chưa bao gồm 01 năm học dự bị tiếng Nga);
- Chương trình kỹ sư/chuyên gia: 05 năm học (chưa bao gồm 01 năm học dự bị tiếng Nga);
- Chương trình thạc sĩ: 02 năm học (chưa bao gồm 01 năm học dự bị tiếng Nga);
- Chương trình tiến sĩ: 03-04 năm (chưa bao gồm 01 năm học dự bị tiếng Nga);
- Chương trình thực tập chuyên ngành: từ 03 đến 12 tháng;
- Chương trình thực tập tiếng Nga: 10 tháng;
- Thực tập chuyên khoa Y: 02 năm.

1.4. Chế độ học bổng

- Học bổng của Chính phủ Liên bang Nga cấp gồm miễn học phí cho quá trình học tập, cấp học bổng hàng tháng và bố trí chỗ ở trong ký túc xá với chi phí áp dụng theo mức quy định của Chính phủ Liên bang Nga.

- Học bổng cấp bù của Chính phủ Việt Nam gồm vé máy bay một lượt đi và về, phí đi đường, lệ phí làm hộ chiếu, visa, bảo hiểm y tế và cấp bù sinh hoạt phí hàng tháng theo mức quy định của Chính phủ Việt Nam đối với du học sinh học bổng

Hiệp định tại Liên bang Nga.

2. Đối tượng, điều kiện và hồ sơ dự tuyển

2.1. Điều kiện chung

Ứng viên dự tuyển cần đáp ứng đầy đủ các điều kiện chung sau đây:

- Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt; không trong thời gian thi hành kỷ luật hoặc trong thời gian đang bị cơ quan có thẩm quyền xem xét xử lý kỷ luật;

- Đủ sức khỏe để học tập tại nước ngoài. Khi nhập học và định kỳ hằng năm phía Nga sẽ tổ chức khám lại sức khỏe. Trường hợp bị phát hiện có bệnh, không đủ sức khỏe do giả mạo hồ sơ để đi học sẽ phải về nước và tự chịu mọi chi phí liên quan, kể cả vé máy bay và đền bù kinh phí cho Nhà nước;

- Chưa đăng ký dự tuyển chương trình học bổng nào khác tại cùng thời điểm với thông báo này (từ khi thông báo có hiệu lực đến khi có kết quả sơ tuyển);

- Cam kết hoàn thành chương trình đào tạo và trở về phục vụ tại cơ quan cử đi học hoặc theo yêu cầu của Nhà nước. Những người không hoàn thành chương trình đào tạo, tự bỏ học, bị buộc thôi học hoặc sau khi tốt nghiệp không trở về nước phục vụ, không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của người được cấp học bổng phải đền bù kinh phí đào tạo theo quy định hiện hành;

- Ứng viên dự tuyển trình độ đại học phải đăng ký dự tuyển ngành học cùng khối ngành với ngành đã trúng tuyển và đang học đại học ở Việt Nam hoặc ngành đã đoạt giải thưởng quốc tế, quốc gia; Ứng viên dự tuyển trình độ thạc sĩ, tiến sĩ phải đăng ký dự tuyển ngành phù hợp với nhu cầu xây dựng, phát triển nguồn nhân lực của cơ quan, địa phương cử đi học/ phù hợp với vị trí việc làm, nhu cầu công tác của cơ quan hoặc ngành học đã tốt nghiệp ở trình độ đào tạo trước đó;

- Ứng viên dự tuyển chỉ được đăng ký 01 ngành học và không được tự ý thay đổi ngành học, cơ sở đào tạo tại Liên bang Nga sau khi đã đăng ký dự tuyển; Đề nghị tham khảo chi tiết về ngành học và cơ sở đào tạo tại Nga trên trang ***Education-in-russia.com***;

- Chỉ được đăng ký dự tuyển trình độ đào tạo cao hơn trình độ đã có văn bằng. Đối với học viên đang học thạc sĩ, tiến sĩ trong nước chỉ xem xét nếu ứng viên đăng ký dự tuyển học bổng thực tập ngắn hạn;

- Đối với trường hợp tốt nghiệp đại học, thạc sĩ ở nước ngoài không do Bộ Giáo dục và Đào tạo cử đi học hoặc tốt nghiệp các chương trình đào tạo phối hợp với nước ngoài tại Việt Nam cần có giấy chứng nhận văn bằng tương đương do Cục Quản lý chất lượng - Bộ Giáo dục và Đào tạo cấp.

Không xét tuyển ứng viên thuộc các trường hợp sau:

- Đã từng được Bộ Giáo dục và Đào tạo cử đi học ở nước ngoài nhưng không hoàn thành khóa học hoặc không thực hiện việc báo cáo tốt nghiệp theo quy định;

- Đang làm việc tại cơ quan nhà nước, các cơ sở giáo dục nhưng trong hồ sơ dự tuyển không có văn bản của cơ quan trực tiếp quản lý đồng ý cử dự tuyển;

- Đã được cấp học bổng đi học đại học/sau đại học ở nước ngoài, hiện có các

ràng buộc về nghĩa vụ, trách nhiệm hoặc thuộc diện đền bù kinh phí đào tạo;

- Đã được tuyển chọn đi học nước ngoài nhưng không đi học vì lý do cá nhân (thời hạn áp dụng là 02 năm kể từ ngày nộp đơn xin rút không đi học).

2.2. Yêu cầu về ngoại ngữ

- Các ứng viên dự tuyển học bổng đại học, thạc sĩ và tiến sĩ, nếu chưa biết tiếng Nga sẽ được học 01 năm dự bị tiếng Nga tại Liên bang Nga và phải vượt qua kỳ thi sát hạch tiếng Nga do phía Nga tổ chức trước khi học chuyên ngành. Những ứng viên đã tốt nghiệp đại học/thạc sĩ chuyên ngành tiếng Nga hoặc tại các cơ sở đào tạo bằng tiếng Nga thì không được học dự bị tiếng Nga;

- Đối với ứng viên dự tuyển học bổng thực tập chuyên ngành phải có trình độ tiếng Nga tương đương đại học trở lên hoặc đã từng tốt nghiệp đại học, sau đại học tại các nước nói tiếng Nga.

2.3. Đối tượng, điều kiện cụ thể và hồ sơ dự sơ tuyển

2.3.1 Đối tượng dự tuyển học bổng của Chính phủ Liên bang Nga

- Học sinh đang học lớp 12, sinh viên năm thứ 1, người có trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ đáp ứng các yêu cầu của học bổng Chính phủ Liên bang Nga.

- Ưu tiên xem xét các ứng viên đã từng học tập tại Liên bang Nga hoặc học tiếng Nga tại Việt Nam hoặc đã có chứng chỉ tiếng Nga quốc tế.

- Quy trình nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển thực hiện theo quy định tại mục 3 của Thông báo này.

2.3.2. Đối tượng được xem xét cấp bù học bổng của Chính phủ Việt Nam

Các ứng viên đã được xét cấp học bổng của Chính phủ Liên bang Nga quy định tại mục 2.3.1 sẽ được xem xét cấp bù học bổng của Chính phủ Việt Nam nếu đáp ứng được các yêu cầu dưới đây:

a) Trình độ đại học

- Học sinh đang học lớp 12 gồm các đối tượng: i) đã tham gia đội tuyển quốc gia dự thi Olympic quốc tế, khu vực và đoạt huy chương vàng, huy chương bạc, huy chương đồng; tham gia kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia, cuộc thi khoa học kỹ thuật cấp quốc gia và đoạt các giải nhất, nhì, ba; ii) đã đoạt giải tại kỳ thi Olympic tiếng Nga do Trung tâm Khoa học và Văn hóa Nga tổ chức (đối tượng có học tiếng Nga), có kết quả học tập ở bậc THPT đến hết học kỳ I năm học 2021-2022 đạt từ 7,0 trở lên (theo thang điểm 10 hoặc tương đương) và có kết quả trúng tuyển đại học năm 2022 khi làm thủ tục đi học.

- Sinh viên năm thứ nhất của các đại học, học viện, trường đại học Việt Nam (hệ chính quy tập trung) gồm các đối tượng: i) đã tham gia đội tuyển quốc gia dự thi Olympic quốc tế, khu vực và đoạt huy chương vàng, huy chương bạc, huy chương đồng; tham gia kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia, cuộc thi khoa học kỹ thuật cấp quốc gia và đoạt các giải nhất, nhì, ba; ii) đã đoạt giải tại kỳ thi Olympic tiếng Nga do Trung tâm Khoa học và Văn hóa Nga tổ chức (đối tượng có học tiếng Nga); iii) sinh viên thuộc khối lực lượng vũ trang; iv) sinh viên là con liệt sĩ; v) sinh viên được Ủy ban

nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương cử dự tuyển và cam kết nhận trở về công tác sau tốt nghiệp, có kết quả 03 năm học THPT đạt từ 7,0 trở lên và học kỳ I năm thứ nhất đại học đạt từ 7,0 trở lên (theo thang điểm 10 hoặc tương đương).

b) Trình độ thạc sĩ

- Cán bộ, công chức, viên chức, giảng viên cơ hữu (có hợp đồng và có thời gian công tác tối thiểu từ 12 tháng trở lên tính đến ngày 30/6/2022, có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc) đang công tác tại các cơ quan nhà nước, các cơ sở giáo dục, có trình độ đại học, không quá 40 tuổi (tính đến ngày 30/6/2022);

- Người tốt nghiệp đại học (trình độ cử nhân) với kết quả học tập đạt loại xuất sắc (bằng đỏ) tại Liên bang Nga hoặc đạt loại giỏi tại Việt Nam, các nước khác trong vòng 12 tháng (tính đến ngày 30/6/2022), không quá 35 tuổi (tính đến ngày 30/6/2022), chưa có quyết định tuyển dụng hoặc hợp đồng làm việc, hợp đồng lao động (ưu tiên sinh viên năm tốt do Trung ương Đoàn/Hội sinh viên Việt Nam giới thiệu);

- Người có trình độ đại học, có kết quả học tập đạt loại khá trở lên, không quá 35 tuổi (tính đến ngày 30/6/2022), được Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương cử dự tuyển và cam kết nhận trở về công tác sau tốt nghiệp.

c) Trình độ tiến sĩ

- Cán bộ, công chức, viên chức, giảng viên cơ hữu (có hợp đồng và có thời gian công tác tối thiểu từ 12 tháng trở lên tính đến ngày 30/6/2022, có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc) đang công tác tại các cơ quan nhà nước, các cơ sở giáo dục, có trình độ thạc sĩ hoặc tốt nghiệp đại học hệ kỹ sư/chuyên gia tại Liên bang Nga (theo chương trình đào tạo 05 năm trở lên), không quá 40 tuổi (tính đến ngày 30/6/2022);

- Người tốt nghiệp đại học hệ kỹ sư/chuyên gia với kết quả học tập đạt loại xuất sắc (bằng đỏ) tại Liên bang Nga (theo chương trình đào tạo 05 năm trở lên) trong vòng 12 tháng (tính đến ngày 30/6/2022), không quá 35 tuổi (tính đến ngày 30/6/2022), chưa có quyết định tuyển dụng hoặc hợp đồng làm việc, hợp đồng lao động;

- Người tốt nghiệp thạc sĩ tại Liên bang Nga với kết quả học tập đạt loại xuất sắc (bằng đỏ) hoặc ở Việt Nam, các nước khác với kết quả học tập đạt từ 8,0 trở lên (theo thang điểm 10 hoặc tương đương) trong vòng 12 tháng (tính đến ngày 30/6/2022), không quá 35 tuổi (tính đến ngày 30/6/2022), chưa có quyết định tuyển dụng hoặc hợp đồng làm việc, hợp đồng lao động;

- Người có trình độ thạc sĩ, có kết quả học tập đạt từ 7,0 trở lên (theo thang điểm 10 hoặc tương đương), không quá 35 tuổi (tính đến ngày 30/6/2022), được Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương cử dự tuyển và cam kết nhận trở về công tác sau tốt nghiệp.

d) Thực tập chuyên ngành

Công chức, viên chức, giảng viên cơ hữu (có hợp đồng và đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc) đang công tác tại các cơ quan nhà nước, các cơ sở giáo dục, có trình độ đại học trở lên, có thời gian công tác tối thiểu 24 tháng kể từ khi có hợp đồng lao động đầu tiên sau khi tốt nghiệp đại học, sau đại học tính đến ngày 30/6/2022, còn

đủ tuổi để công tác ít nhất 03 năm tính từ ngày 30/6/2022.

đ) Thực tập chuyên khoa Y

Công chức, viên chức, giảng viên cơ hữu (có hợp đồng và có thời gian công tác tối thiểu từ 12 tháng trở lên tính đến ngày 30/6/2022, có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc) đang công tác tại các cơ quan nhà nước, các cơ sở giáo dục, có trình độ đại học trở lên và tốt nghiệp tại Liên bang Nga, không quá 40 tuổi (tính đến ngày 30/6/2022).

e) Thực tập tiếng Nga 10 tháng

Sinh viên năm thứ hai (hệ chính quy tập trung) ngành Ngôn ngữ Nga của các đại học, học viện, trường đại học Việt Nam, có kết quả 03 năm học THPT đạt từ 7,0 trở lên và điểm đại học (đến hết học kỳ I năm học 2021-2022) đạt từ 7,0 trở lên theo thang điểm 10 hoặc tương đương do nhà trường cử dự tuyển và cam kết tiếp nhận trở lại học tập sau khi kết thúc khóa thực tập tiếng tại Liên bang Nga.

3. Quy trình nộp hồ sơ đăng ký sơ tuyển

Ứng viên phải nộp đầy đủ hồ sơ trực tuyến trên 02 cổng thông tin điện tử của phía Nga, phía Việt Nam và hồ sơ giấy theo quy định tại các mục 3.1, 3.2, 3.3 dưới đây:

3.1. Nộp hồ sơ trực tuyến (online) tại: trang *Education-in-russia.com* (Xem hướng dẫn đính kèm).

- Ứng viên phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính chính xác của các thông tin đăng ký trên trang *Education-in-russia.com* cũng như trong tờ khai bằng tiếng Nga (АНКЕТА);

- Tất cả các ứng viên đã đăng ký trên trang *Education-in-russia.com* đi học tại Liên bang Nga năm 2022 theo quy định của phía Nga đến hết ngày **31/12/2021** để có mã số ứng viên trước khi đăng ký trên trang <http://tuyensinh.vied.vn/>.

3.2. Nộp hồ sơ trực tuyến (online) tại: <http://tuyensinh.vied.vn/>

Ứng viên phải quét (scan) lưu lại toàn bộ hồ sơ sang các file định dạng PDF (mỗi loại tài liệu quét thành 01 file riêng dung lượng không quá 1 MB) để đăng ký trực tuyến. Thời hạn đăng ký online trên website http://tuyensinh.vied.vn **đến hết ngày 15/01/2022**.

3.3. Nộp hồ sơ giấy

Hồ sơ giấy dự tuyển bằng tiếng Việt và tiếng Nga cho các chương trình đào tạo được thực hiện theo các phụ lục 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7 đính kèm thông báo này.

Hồ sơ cần đựng trong túi hồ sơ kích thước 25cm x 34cm, mặt ngoài ghi đầy đủ thông tin chi tiết theo phụ lục quy định đối với hồ sơ dự tuyển học bổng diện Hiệp định đi Liên bang Nga năm 2022.

Hồ sơ hợp lệ là hồ sơ có đủ các giấy tờ quy định ở trên, được nộp trong thời hạn quy định của Thông báo tuyển sinh (bao gồm cả hồ sơ online và hồ sơ giấy). Hồ sơ nộp muộn sẽ chỉ được xem xét xử lý nếu vẫn còn chỉ tiêu học bổng sau khi đã xét tuyển hồ sơ ứng viên nộp đúng hạn và phía Liên bang Nga thống nhất việc thực hiện xét tuyển bổ sung; Người khai hồ sơ dự tuyển không đúng và người xác nhận sai sẽ

bị xử lý theo quy định của pháp luật và sẽ bị hủy kết quả tuyển sinh có liên quan. Bộ Giáo dục và Đào tạo không trả lại hồ sơ trong bất kỳ trường hợp nào.

(Xem thêm thông tin, các mẫu văn bản liên quan tại 02 trang web: www.moet.gov.vn, www.icd.edu.vn; liên hệ hỗ trợ kỹ thuật khi đăng ký dự tuyển theo địa chỉ email: hotrodangky@vied.vn hoặc tuyensinh@vied.vn).

4. Thời hạn đăng ký dự tuyển

Ứng viên chuyển 03 bộ hồ sơ giấy gồm 01 bằng tiếng Việt và 02 bằng tiếng Nga chính thức, đăng ký dự tuyển bằng thư chuyển phát nhanh bảo đảm tới **Cục Hợp tác quốc tế - Bộ Giáo dục và Đào tạo, 35 Đại Cồ Việt, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội**, cụ thể như sau:

- Ứng viên nộp 02 bộ hồ sơ tiếng Nga đến hết ngày **15/01/2022** (tính theo dấu bưu điện nhận hồ sơ tại Cục Hợp tác quốc tế);

- Ứng viên nộp 01 bộ hồ sơ tiếng Việt đến hết ngày **30/6/2022** (tính theo dấu bưu điện nhận hồ sơ tại Cục Hợp tác quốc tế).

Ngoài ra, ứng viên cần chuẩn bị thêm 01 bộ hồ sơ giấy bằng tiếng Nga để mang sang Liên bang Nga nếu được cử đi học.

5. Quy trình xét tuyển

- Hội đồng tuyển chọn của Bộ Giáo dục và Đào tạo sẽ xem xét ứng viên dự tuyển có hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, nộp đúng hạn theo quy định và căn cứ các tiêu chí tuyển chọn để sơ tuyển ứng viên;

- Bộ Giáo dục và Đào tạo gửi danh sách các ứng viên được sơ tuyển để đề cử với phía Liên bang Nga;

- Ứng viên do Bộ Giáo dục và Đào tạo đề cử được Chính phủ Liên bang Nga duyệt cấp học bổng mới thuộc diện trúng tuyển và sẽ được Bộ Giáo dục và Đào tạo thông báo, hướng dẫn và giải quyết thủ tục liên quan tiếp theo để đi học tại Liên bang Nga trong tháng 10/2022.

Ưu tiên xem xét ứng viên trong các trường hợp sau:

a) Người đang công tác tại các cơ quan nhà nước, các cơ sở giáo dục;

b) Ứng viên đoạt các giải thưởng quốc tế, khu vực, quốc gia và các ứng viên khác thuộc diện ưu tiên theo quy chế tuyển sinh đại học hiện hành;

c) Ứng viên dự tuyển trình độ sau đại học;

d) Ứng viên có nhiều thành tích tốt trong học tập và rèn luyện, thành tích nghiên cứu khoa học (thể hiện qua các bài báo đăng trên tạp chí khoa học hoặc báo cáo tại hội nghị khoa học cấp cơ sở trở lên và được đăng trong kỷ yếu hội nghị hoặc tham gia đề tài nghiên cứu cấp Bộ trở lên và đề tài đó đã được nghiệm thu hoặc ứng dụng);

đ) Ứng viên thuộc đối tượng đào tạo theo các đề án đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt do Bộ Giáo dục và Đào tạo đang triển khai thực hiện, đáp ứng được các yêu cầu theo quy định của chương trình học bổng này.

Bộ Giáo dục và Đào tạo đề nghị các cơ quan tạo điều kiện thuận lợi cho ứng viên có đủ điều kiện cần thiết được tham gia dự tuyển đúng thời hạn quy định. / *moet*

Nơi nhận:

- Các Bộ và cơ quan ngang Bộ;
- Ủy ban Nhân dân các tỉnh/thành phố;
- Các đại học, học viện, trường đại học, cao đẳng;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng (để b/c);
- Cục trưởng (để b/c);
- Các Vụ, Cục thuộc Bộ GDĐT;
- Các websites: www.icd.edu.vn,
www.moet.gov.vn;
- Báo GD&ĐT;
- Lưu: VT, HTQT. *phk*

TL. BỘ TRƯỞNG
KT. CỤC TRƯỞNG CỤC HỢP TÁC QUỐC TẾ
PHÓ CỤC TRƯỞNG



Nguyễn Hải Thanh

HỒ SƠ**DỰ TUYỂN HỌC BỔNG HIỆP ĐỊNH ĐI LIÊN BANG NGA NĂM 2022***(Theo thông báo số 1295/TB-BGDĐT ngày 10/12/2021)***Trình độ đăng ký dự tuyển: ĐẠI HỌC****Ngành học đăng ký dự tuyển:**.....

Họ và tên:.....Nam, Nữ:.....

Ngày, tháng, năm sinh:.....

Trường đang học đại học tại Việt Nam:.....

Ngành đang học đại học:.....

Hộ khẩu thường trú:.....

Địa chỉ liên hệ, số điện thoại cố định và di động, e-mail (nếu có):.....

Hồ sơ dự sơ tuyển (01 bộ) bằng tiếng Việt gồm các tài liệu trình bày trên giấy khổ A4, theo chiều dọc trang giấy và xếp theo thứ tự dưới đây:

1. Phiếu đăng ký dự tuyển (Mẫu 02);
2. Bản cam kết nghĩa vụ của lưu học sinh được cử đi học nước ngoài có ý kiến bảo lãnh và chữ ký của bố, mẹ hoặc người đại diện hợp pháp. Riêng đối với ứng viên của các bộ, ngành cần làm thêm Bản cam kết có xác nhận của cơ quan bộ, ngành cử dự tuyển;
3. Sơ yếu lý lịch có dán ảnh và xác nhận của UBND phường/xã nơi cư trú hoặc của cơ sở giáo dục đại học đang theo học được đóng dấu giáp lai vào ảnh và các trang đúng quy định. Lưu ý kê khai đủ thông tin, kể cả mục khen thưởng, kỷ luật;
4. Bản sao công chứng giấy khai sinh đối với ứng viên là người dân tộc thiểu số;
5. Bản sao công chứng giấy chứng nhận tốt nghiệp THPT hoặc Giấy xác nhận do trường THPT cấp có ghi rõ điểm xét tốt nghiệp;
6. Bản sao công chứng bằng tốt nghiệp THPT;
7. Bản sao công chứng học bạ THPT;
8. Bản sao công chứng giấy báo được tuyển thẳng hoặc giấy báo trúng tuyển đại học;
9. Bản sao công chứng bằng điểm đại học của học kỳ I năm học 2021-2022;
10. Bản sao công chứng bằng khen, giấy khen, giấy tờ chứng nhận các giải thưởng quốc tế, khu vực, quốc gia,...(nếu có);
11. Bản sao công chứng hộ khẩu thường trú (đối với ứng viên thuộc đối tượng ưu tiên vùng, miền theo quy định hiện hành);
12. Bản sao công chứng giấy chứng nhận con liệt sĩ, thẻ thương binh của bố/mẹ đẻ (nếu có);
13. Giấy khám sức khỏe của bệnh viện đa khoa cấp tỉnh, thành phố trong đó xác nhận đủ điều kiện đi học nước ngoài (có thể tham khảo và sử dụng Mẫu 06);
14. Kết quả xét nghiệm HIV, Viêm gan B, C, Lao phổi (nếu chưa có trong giấy khám sức khỏe);
15. Các giấy tờ khác (nếu có).

Lưu ý: Các bản sao phải có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền; mỗi loại giấy tờ nếu nhiều hơn 01 trang thì phải có dấu giáp lai; giấy tờ có ảnh cần được đóng dấu giáp lai vào ảnh. Ứng viên đang là học sinh lớp 12 không yêu cầu nộp các giấy tờ mục 5,6,8,9 nhưng phải nộp đủ giấy tờ liên quan về việc ứng viên thuộc đối tượng được tuyển thẳng vào đại học.

HỒ SƠ**DỰ TUYỂN HỌC BỔNG HIỆP ĐỊNH ĐI LIÊN BANG NGA NĂM 2022***(Theo thông báo số 1295/TB-BGDĐT ngày 10/10/2021)***Trình độ đăng ký dự tuyển: THẠC SĨ****Ngành học đăng ký dự tuyển:**.....

Họ và tên:.....Nam, Nữ:.....

Ngày, tháng, năm sinh:.....

Cơ quan công tác (đối với người đang công tác) hoặc cơ sở giáo dục vừa tốt nghiệp (đối với người chưa công tác):.....

Ngành học đã tốt nghiệp:.....

Hộ khẩu thường trú:.....

Địa chỉ liên hệ, số điện thoại cố định và di động, e-mail (nếu có):.....

Hồ sơ dự sơ tuyển (01 bộ) bằng tiếng Việt gồm các tài liệu trình bày trên giấy khổ A4, theo chiều dọc trang giấy và xếp theo thứ tự dưới đây:

1. Công văn của cơ quan cử dự tuyển đối với ứng viên có cơ quan công tác; trường hợp ứng viên mới tốt nghiệp đại học chưa đi làm thì nộp bản cam kết về việc làm;
2. Phiếu đăng ký dự tuyển (Mẫu 01);
3. Bản cam kết nghĩa vụ của lưu học sinh được cử đi học nước ngoài (Mẫu 04);
4. Sơ yếu lý lịch được đóng dấu giáp lai vào ảnh và các trang đúng quy định. Lưu ý kê khai đủ thông tin, kể cả mục khen thưởng, kỷ luật. Người đang công tác phải sử dụng mẫu 2C-BNV/2008;
5. Bản sao công chứng các quyết định tuyển dụng, chuyển công tác, hợp đồng làm việc, hợp đồng lao động;
6. Bản sao công chứng sổ bảo hiểm xã hội đối với trường hợp ứng viên là người lao động hợp đồng (không phải là công chức, viên chức) hoặc giấy xác nhận đóng bảo hiểm xã hội do cơ quan công tác và cơ quan bảo hiểm xã hội xác nhận nếu chưa được cấp sổ bảo hiểm xã hội;
7. Bản sao công chứng bằng tốt nghiệp, bằng điểm toàn khóa đại học (trường hợp văn bằng do nước ngoài cấp phải nộp bản dịch công chứng sang tiếng Việt);
8. Bản sao công chứng giấy chứng nhận văn bằng tương đương do Cục Quản lý chất lượng - Bộ Giáo dục và Đào tạo cấp (đối với trường hợp tốt nghiệp đại học ở nước ngoài không do Bộ Giáo dục và Đào tạo cử đi học và quản lý);
9. Bản sao công chứng quyết định cử đi học ở trình độ đã tốt nghiệp và văn bản tiếp nhận về của đơn vị cử đi (đối với những trường hợp do các bộ/ngành của Việt Nam cử đi học);
10. Văn bản đề cử, tiếp nhận học chuyển tiếp sinh thạc sĩ của cơ sở đào tạo trong nước và tại LB Nga (nếu có và nếu bằng tiếng nước ngoài thì phải nộp bản dịch công chứng sang tiếng Việt);
11. Danh mục các công trình nghiên cứu đã công bố hoặc giấy công nhận công trình nghiên cứu (nếu có) có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền;
12. Giấy khám sức khỏe của bệnh viện đa khoa cấp tỉnh, thành phố trong đó xác nhận đủ điều kiện đi học nước ngoài (có thể tham khảo và sử dụng Mẫu 06);
13. Kết quả xét nghiệm HIV, các thể viêm gan, Lao phổi (nếu chưa có trong giấy khám sức khỏe);
14. Các giấy tờ khác (nếu có).

Lưu ý: Các bản sao, bản dịch phải có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền; mỗi loại giấy tờ nếu nhiều hơn 01 trang thì phải có dấu giáp lai; giấy tờ có ảnh cần được đóng dấu giáp lai vào ảnh.



HỒ SƠ
DỰ TUYỂN HỌC BỔNG HIỆP ĐỊNH ĐI LIÊN BANG NGA NĂM 2022

(Theo thông báo số 1295 /TB-BGDĐT ngày 10/12/2021)

Trình độ đăng ký dự tuyển: TIẾN SĨ

Ngành học đăng ký dự tuyển:.....

Họ và tên:.....Nam, Nữ:.....

Ngày, tháng, năm sinh:.....

Cơ quan công tác (đối với người đang công tác) hoặc cơ sở giáo dục vừa tốt nghiệp (đối với người chưa công tác):.....

Ngành học đã tốt nghiệp:.....

Hộ khẩu thường trú:.....

Địa chỉ liên hệ, số điện thoại cố định và di động, e-mail (nếu có):.....

Hồ sơ dự sơ tuyển (01 bộ) bằng tiếng Việt gồm các tài liệu trình bày trên giấy khổ A4, theo chiều dọc trang giấy và xếp theo thứ tự dưới đây:

1. Công văn của cơ quan cử dự tuyển đối với ứng viên có cơ quan công tác; trường hợp ứng viên là người chưa đi làm thì nộp bản cam kết về việc làm;
2. Phiếu đăng ký dự tuyển (Mẫu 01);
3. Bản cam kết nghĩa vụ của lưu học sinh được cử đi học nước ngoài (Mẫu 04);
4. Sơ yếu lý lịch được đóng dấu giáp lai vào ảnh và các trang đúng quy định. Lưu ý kê khai đủ thông tin, kể cả mục khen thưởng, kỷ luật; Người đang công tác phải sử dụng Mẫu 2c-BNV/2008;
5. Bản sao công chứng các quyết định tuyển dụng, chuyển công tác, hợp đồng làm việc, hợp đồng lao động;
6. Bản sao công chứng sổ bảo hiểm xã hội đối với trường hợp ứng viên là người lao động hợp đồng (không phải là công chức, viên chức) hoặc giấy xác nhận đóng bảo hiểm xã hội do cơ quan công tác và cơ quan bảo hiểm xã hội xác nhận nếu chưa được cấp sổ bảo hiểm xã hội;
7. Bản sao công chứng bằng tốt nghiệp, bằng điểm toàn khóa đại học và thạc sĩ (trường hợp văn bằng do nước ngoài cấp phải nộp bản dịch công chứng sang tiếng Việt);
8. Bản sao công chứng giấy chứng nhận văn bằng tương đương do Cục Quản lý chất lượng - Bộ Giáo dục và Đào tạo cấp (đối với trường hợp tốt nghiệp đại học, thạc sĩ ở nước ngoài không do Bộ Giáo dục và Đào tạo cử đi học và quản lý);
9. Bản sao công chứng quyết định cử đi học ở trình độ đã tốt nghiệp và văn bản tiếp nhận về của đơn vị cử đi (đối với những trường hợp do các bộ/ngành của Việt Nam cử đi học);
10. Văn bản đề cử, tiếp nhận học chuyển tiếp sinh tiến sĩ của cơ sở đào tạo trong nước và tại LB Nga (nếu có và nếu bằng tiếng nước ngoài thì phải nộp bản dịch công chứng sang tiếng Việt);
11. Tóm tắt đề cương nghiên cứu trong khoảng 02 trang khổ giấy A4 có xác nhận của cơ quan cử dự tuyển;
12. Danh mục các công trình nghiên cứu đã công bố hoặc giấy công nhận công trình nghiên cứu (nếu có) có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền;
13. Giấy khám sức khỏe của bệnh viện đa khoa cấp tỉnh, thành phố trong đó xác nhận đủ điều kiện đi học nước ngoài (có thể tham khảo và sử dụng Mẫu 06);
14. Kết quả xét nghiệm HIV (nếu chưa có trong giấy khám sức khỏe);
15. Các giấy tờ khác (nếu có).

Lưu ý: Các bản sao, bản dịch phải có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền; mỗi loại giấy tờ nếu nhiều hơn 01 trang thì phải có dấu giáp lai; giấy tờ có ảnh cần được đóng dấu giáp lai vào ảnh.

uuu

HỒ SƠ
DỰ TUYỂN HỌC BỔNG HIỆP ĐỊNH ĐI LIÊN BANG NGA NĂM 2022

(Theo thông báo số *1295* /TB-BGDĐT ngày *19/12/2021*)

Trình độ đăng ký dự tuyển: THỰC TẬP

Ngành học đăng ký dự tuyển:.....

Thời gian đăng ký thực tập:..... tháng (kể từ tháng...../2022)

Họ và tên:.....Nam, Nữ:.....

Ngày, tháng, năm sinh:.....

Cơ quan công tác:.....

Ngành học đã tốt nghiệp:.....

Hộ khẩu thường trú:.....

Địa chỉ liên hệ, số điện thoại cố định và di động, e-mail (nếu có):.....

Hồ sơ dự sơ tuyển (01 bộ) bằng tiếng Việt gồm các tài liệu trình bày trên giấy khổ A4, theo chiều dọc trang giấy và xếp theo thứ tự dưới đây:

1. Công văn của cơ quan cử dự tuyển đối với ứng viên có cơ quan công tác; trường hợp ứng viên là người chưa đi làm thì nộp bản cam kết về việc làm;
2. Phiếu đăng ký dự tuyển (Mẫu 01);
3. Bản cam kết nghĩa vụ của lưu học sinh được cử đi học nước ngoài;
4. Sơ yếu lý lịch được đóng dấu giáp lai vào ảnh và các trang đúng quy định. Lưu ý kê khai đủ thông tin, kể cả mục khen thưởng, kỷ luật. Người đang công tác phải sử dụng mẫu 2c-BNV/2008);
5. Bản sao công chứng các quyết định tuyển dụng, chuyển công tác, hợp đồng làm việc, hợp đồng lao động;
6. Bản sao công chứng sổ bảo hiểm xã hội đối với trường hợp ứng viên là người lao động hợp đồng (không phải là công chức, viên chức) hoặc giấy xác nhận đóng bảo hiểm xã hội do cơ quan công tác và cơ quan bảo hiểm xã hội xác nhận nếu chưa được cấp sổ bảo hiểm xã hội;
7. Bản sao công chứng bằng tốt nghiệp, bằng điểm toàn khóa đại học, thạc sĩ, tiến sĩ (trường hợp văn bằng do nước ngoài cấp phải nộp bản dịch công chứng sang tiếng Việt);
8. Bản sao công chứng giấy chứng nhận văn bằng tương đương do Cục Quản lý chất lượng - Bộ Giáo dục và Đào tạo cấp (đối với trường hợp tốt nghiệp đại học, sau đại học ở nước ngoài không do Bộ Giáo dục và Đào tạo cử đi học và quản lý);
9. Bản sao công chứng quyết định cử đi học ở trình độ đã tốt nghiệp và văn bản tiếp nhận về của đơn vị cử đi (đối với những trường hợp do các bộ/ngành của Việt Nam cử đi học);
10. Văn bản đề cử, tiếp nhận thực tập của cơ sở đào tạo trong nước và tại LB Nga (nếu có và trường hợp bằng tiếng nước ngoài thì phải nộp bản dịch công chứng sang tiếng Việt);
11. Tóm tắt nội dung thực tập trong khoảng 02 trang khổ giấy A4 có xác nhận của cơ quan cử dự tuyển (đối với ứng viên đi thực tập từ 12 tháng trở lên);
12. Danh mục các công trình nghiên cứu đã công bố hoặc giấy công nhận công trình nghiên cứu (nếu có) có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền;
13. Giấy khám sức khỏe của bệnh viện đa khoa cấp tỉnh, thành phố trong đó xác nhận đủ điều kiện đi học nước ngoài (có thể tham khảo và sử dụng Mẫu 06);
14. Kết quả xét nghiệm HIV (nếu chưa có trong giấy khám sức khỏe);
15. Các giấy tờ khác (nếu có).

Lưu ý: Các bản sao, bản dịch phải có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền; mỗi loại giấy tờ nếu nhiều hơn 01 trang thì phải có dấu giáp lai; giấy tờ có ảnh cần được đóng dấu giáp lai vào ảnh.

uu

HỒ SƠ TIẾNG NGA**DỰ TUYỂN HỌC BỔNG HIỆP ĐỊNH ĐI LIÊN BANG NGA NĂM 2022***(Theo thông báo số 1295/TB-BGDĐT ngày 10/12/2021)***Trình độ đăng ký dự tuyển (ĐH/ThS/TS/TT):****Ngành học đăng ký dự tuyển:**.....

Họ và tên:..... Nam, Nữ:.....

Ngày, tháng, năm sinh:.....

Trường đang học đại học (đối với sinh viên) hoặc cơ quan công tác (đối với cán bộ) hoặc cơ sở giáo dục đại học đã tốt nghiệp (đối với người chưa đi làm):
.....

Ngành đang học hoặc ngành học đã tốt nghiệp:.....

Hộ khẩu thường trú:.....

Địa chỉ liên hệ, số điện thoại cố định và di động, e-mail (nếu có):.....
.....**Hồ sơ dự tuyển bằng tiếng Nga gồm các tài liệu xếp theo thứ tự dưới đây:**

1) Đơn đăng ký dự tuyển bằng tiếng Nga theo mẫu quy định (Анкета-заявление/Application form), có dán ảnh màu cỡ 4x6 cm, kê khai đầy đủ các mục và ký tên (*in từ hệ thống **Education-in-russia.com***);

2) Bản cam kết với phía Nga có ký tên (theo mẫu đính kèm);

3) Bản dịch công chứng sang tiếng Nga bằng tốt nghiệp và học bạ THPT (đối với ứng viên đăng ký trình độ đại học);

4) Bản dịch công chứng sang tiếng Nga giấy khám sức khỏe;

5) Bản dịch công chứng sang tiếng Nga giấy xét nghiệm không bị nhiễm virus HIV, Lao phổi và các thể viêm gan;

6) Tóm tắt đề tài chuẩn bị nghiên cứu, nội dung thực tập viết bằng tiếng Nga trong khoảng 1 - 2 trang giấy khổ A4 (đối với ứng viên học bổng tiến sĩ, thực tập chuyên khoa y, thực tập sinh chuyên ngành);

7) Bản sao công chứng bằng tốt nghiệp, bảng điểm tất cả các năm học đại học và sau đại học (đối với ứng viên có các văn bằng do các nước nói tiếng Nga cấp) hoặc bản dịch công chứng sang tiếng Nga (đối với ứng viên tốt nghiệp đại học/ sau đại học tại các nước không nói tiếng Nga) (đối với ứng viên đăng ký trình độ thạc sĩ, tiến sĩ, thực tập sinh);

8) Văn bản (nếu có) của cơ sở đào tạo Liên bang Nga khẳng định có thể tiếp nhận học thạc sĩ, tiến sĩ, thực tập sinh chuyên ngành theo diện Hiệp định (đối với từng đối tượng dự tuyển) hoặc văn bản của cơ sở đào tạo đã tốt nghiệp đề cử học chuyển tiếp sinh (đối với ứng viên tốt nghiệp đại học, thạc sĩ không tại Liên bang Nga);

9) Danh mục công trình nghiên cứu đã được công bố, hoạt động nghiên cứu khoa học đã tham gia (nếu có) làm bằng tiếng Nga hoặc được dịch công chứng sang tiếng Nga;

10) Bản dịch công chứng sang tiếng Nga trang hộ chiếu phổ thông có ảnh và các thông tin chi tiết của cá nhân (hộ chiếu phải còn hạn sử dụng tối thiểu đến ngày 01/7/2023), bản chụp phải rõ nét.

Lưu ý: Phải thống nhất cách viết họ và tên bằng tiếng Nga trong tất cả các loại bản dịch. Ngoài 02 bộ hồ sơ bằng tiếng Nga nộp dự tuyển theo thông báo thì ứng viên cần chuẩn bị thêm 01 bộ hồ sơ để sử dụng khi nhận được thông báo kết quả sơ tuyển.

(Xem thêm thông tin, các mẫu văn bản liên quan tại các websites: www.icd.edu.vn hoặc www.moet.gov.vn).

HỒ SƠ
DỰ TUYỂN HỌC BỔNG HIỆP ĐỊNH ĐI LIÊN BANG NGA NĂM 2022

(Theo thông báo số 1295/TB-BGDĐT ngày 10/12/2021)

Trình độ đăng ký dự tuyển: Thực tập tiếng Nga 10 tháng

Ngành học đăng ký dự tuyển: Ngữ văn

Họ và tên:.....Nam, Nữ:.....

Ngày, tháng, năm sinh:.....

Trường đang học đại học tại Việt Nam.....

Ngành đang học đại học:.....

Hộ khẩu thường trú:.....

Địa chỉ liên hệ, số điện thoại cố định và di động, e-mail (nếu có):.....

Hồ sơ dự sơ tuyển (01 bộ) bằng tiếng Việt gồm các tài liệu trình bày trên giấy khổ A4, theo chiều dọc trang giấy và xếp theo thứ tự dưới đây:

1. Phiếu đăng ký dự tuyển (Mẫu 03-TTS);
2. Công văn đề cử dự tuyển của nhà trường;
3. Bản cam kết nghĩa vụ của lưu học sinh được cử đi học nước ngoài có ý kiến bảo lãnh và chữ ký của bố mẹ hoặc người đại diện hợp pháp (Mẫu 04 dành cho người chưa có cơ quan công tác)
4. Bản sao hợp lệ giấy chứng minh nhân dân, thẻ căn cước công dân hoặc hộ chiếu phổ thông;
5. Sơ yếu lý lịch có dán ảnh và xác nhận của UBND phường/xã nơi cư trú hoặc của cơ sở giáo dục đại học đang theo học được đóng dấu giáp lai vào ảnh và các trang đúng quy định. Lưu ý kê khai đủ thông tin, kể cả mục khen thưởng, kỷ luật (Mẫu 05);
6. Bản sao hợp lệ bằng tốt nghiệp THPT;
7. Bản sao hợp lệ học bạ THPT;
8. Bản sao hợp lệ giấy báo được tuyển thẳng hoặc giấy báo trúng tuyển có ghi điểm xét tuyển vào đại học;
9. Bản sao hợp lệ bảng điểm đại học đến hết học kỳ I năm học 2020-2021;
10. Bản sao hợp lệ bằng khen, giấy khen, giấy tờ chứng nhận các giải thưởng quốc tế, khu vực, quốc gia,...(nếu có);
11. Giấy khám sức khỏe của bệnh viện đa khoa cấp tỉnh, thành phố trong đó xác nhận đủ điều kiện đi học nước ngoài (có thể tham khảo và sử dụng Mẫu 06);
12. Bản sao hợp lệ giấy khai sinh (đối với ứng viên là người dân tộc thiểu số);
13. Bản sao hợp lệ hộ khẩu thường trú (đối với ứng viên thuộc đối tượng ưu tiên vùng, miền theo quy định hiện hành);
14. Bản sao hợp lệ giấy chứng nhận con liệt sĩ, thẻ thương binh của bố/mẹ đẻ (nếu có);
15. Các giấy tờ khác (nếu có).

Lưu ý: Các bản sao phải có xác nhận hợp lệ của cơ quan có thẩm quyền; mỗi loại giấy tờ nếu nhiều hơn 01 trang thì phải có dấu giáp lai; giấy tờ có ảnh cần được đóng dấu giáp lai vào ảnh.

uu

HỒ SƠ TIẾNG NGA**DỰ TUYỂN HỌC BỔNG HIỆP ĐỊNH ĐI LIÊN BANG NGA NĂM 2022***(Theo thông báo số 1295/TB-BGDĐT ngày 10/12/2021)***Trình độ đăng ký dự tuyển: Thực tập tiếng Nga 10 tháng****Ngành học đăng ký dự tuyển: Ngữ văn**

Họ và tên:.....Nam, Nữ:.....

Ngày, tháng, năm sinh:.....

Trường đang học đại học (đối với sinh viên) hoặc cơ quan công tác (đối với cán bộ) hoặc cơ sở giáo dục đại học đã tốt nghiệp (đối với người chưa đi làm):
.....

Ngành đang học hoặc ngành học đã tốt nghiệp:.....

Hộ khẩu thường trú:.....
.....Địa chỉ liên hệ, số điện thoại cố định và di động, e-mail (nếu có):.....
.....
.....**Hồ sơ dự tuyển bằng tiếng Nga gồm các tài liệu xếp theo thứ tự dưới đây:**1) Đơn đăng ký dự tuyển bằng tiếng Nga theo mẫu quy định (Анкета-заявление/Application form), có dán ảnh màu cỡ 4x6 cm, kê khai đầy đủ các mục và ký tên (*in từ hệ thống Education-in-russia.com*).

2) Bản cam kết với phía Nga có ký tên (theo mẫu đính kèm);

3) Bản dịch hợp lệ sang tiếng Nga bằng tốt nghiệp và học bạ THPT

4) Bản dịch hợp lệ sang tiếng Nga bằng điểm học tại trường đại học đến hết học kỳ I năm học 2018 - 2019;

5) Bản dịch hợp lệ sang tiếng Nga giấy khám sức khỏe;

6) Bản dịch hợp lệ sang tiếng Nga giấy xét nghiệm không bị nhiễm virus HIV;

7) Bản dịch hợp lệ sang tiếng Nga trang hộ chiếu phổ thông có ảnh và các thông tin chi tiết của cá nhân (hộ chiếu phải còn hạn sử dụng tối thiểu đến ngày 31/12/2023), bản chụp phải rõ nét.

Lưu ý: Phải thống nhất cách viết họ và tên bằng tiếng Nga trong tất cả các loại bản dịch. Ngoài 01 bộ hồ sơ bằng tiếng Nga nộp dự tuyển theo thông báo thì ứng viên cần chuẩn bị thêm 01 bộ hồ sơ để sử dụng khi nhận được thông báo kết quả sơ tuyển.*(Các mẫu văn bản liên quan được gửi đến cho Văn phòng Khoa tiếng Nga của các đại học, trường và học viện).**na*

**PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN ĐI HỌC
ĐẠI HỌC Ở NƯỚC NGOÀI**

Học bổng dự tuyển: Học bổng NSNN Học bổng Hiệp định Học bổng khác

Thông báo dự tuyển: *1295/TB-BGDĐT* ngày *10/12/2021*

Nước dự tuyển: Liên bang Nga

Ngành học dự tuyển:

Ngoại ngữ sử dụng học ở nước ngoài: Tiếng Nga

Mã số hồ sơ online trên trang edu.rs.gov.ru: VNM-

Nếu không được xét nhận cấp bù kinh phí của Chính phủ Việt Nam, bạn có đăng ký đi học tại LB Nga bằng học bổng của Chính phủ Nga cấp: Có Không

1. Họ và tên: _____ Giới tính: Nam Nữ.

2. Ngày, tháng, năm sinh: _____

3. Giấy CMND/Thẻ căn cước công dân số: _____ Ngày cấp: _____ Nơi cấp: _____

4. Hộ chiếu số: _____ Ngày cấp: _____ Nơi cấp: _____

5. Địa chỉ gửi thư:..... Điện thoại liên hệ: _____ E-mail: _____ Trình độ học vấn (cao nhất): Trung học Phổ thông Cao đẳng Đại học

6. Quá trình học tập:

6.1 Trung học phổ thông:

Trường: THPT Đoàn Hùng

Điểm trung bình học tập: Lớp 10: _____ Lớp 11: _____ Lớp 12: _____

Điểm tốt nghiệp THPT: _____

Xếp loại tốt nghiệp:.....

6.2. Đại học/ Cao đẳng:

Thời gian đào tạo: _____ Từ _____ đến _____

Trường: _____

Nước: _____

Hệ đào tạo: Chính quy Tại chức Khác (ghi rõ):.....

Ngành đào tạo : _____

Điểm trung bình học tập các kỳ học: _____

7. Trình độ ngoại ngữ: Có chứng chỉ Chưa có chứng chỉ

Tiếng Anh: IELTS TOEFL Ngày cấp:..... Nơi cấp:

Tiếng Pháp TCF Ngày cấp:..... Nơi cấp:

Tiếng: Ngày cấp:..... Nơi cấp:

**XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN
CỬ DỰ TUYỂN (NẾU CÓ)**

*Hà Nội, ngày tháng năm
.....(Thủ trưởng đơn vị ký,
ghi rõ họ tên và đóng dấu)*

Hà Nội, ngày 13 tháng 03 năm 2021

Người đăng ký dự tuyển
(Ký và ghi rõ họ tên)

mm

MẪU SỐ 01
PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN ĐI HỌC
THẠC SĨ/TIẾN SĨ/THỰC TẬP, BỒI DƯỠNG Ở NƯỚC NGOÀI

Học bổng dự tuyển: Học bổng NSNN Học bổng Hiệp định Học bổng khác

(Lưu ý chỉ đăng ký một loại)

Thông báo dự tuyển: 1295 /TB-BGDĐT ngày 10 / 12 / 2021

Trình độ dự tuyển (ThS, TS, TT, BD):

Nước dự tuyển (chỉ đăng ký 1 nước):

Ngành học dự tuyển:

Ngoại ngữ sử dụng học ở nước ngoài:

Mã số hồ sơ online trên trang edu.rs.gov.ru:

(Nếu không có sẽ không được đưa vào danh sách gửi đi đàm phán học bổng với phía Nga)

Nếu không được xét nhận cấp bù kinh phí của Chính phủ Việt Nam, bạn có đăng ký đi học tại LB Nga bằng học bổng của Chính phủ Nga cấp: Có Không

1. Họ và tên: Giới tính: Nam Nữ.

2. Ngày, tháng, năm sinh:

3. Giấy CMND/Thẻ căn cước công dân số: Ngày cấp: Nơi cấp:

4. Hộ chiếu số: Ngày cấp: Nơi cấp:

5. Chức vụ và cơ quan đang công tác:

.....

Thuộc Bộ, Ngành, Tỉnh:

6. Địa chỉ gửi thư:

.....

Điện thoại: Cơ quan: Nhà riêng:

Di động: E-mail:

7. Trình độ ngoại ngữ: Có chứng chỉ Chưa có chứng chỉ

Tiếng Anh: IELTS TOEFL Ngày cấp: Nơi cấp:

Tiếng Pháp TCF Ngày cấp: Nơi cấp:

Tiếng Ngày cấp: Nơi cấp:

8. Trình độ học vấn (cao nhất): Đại học Thạc sĩ Tiến sĩ

9. Quá trình đào tạo:

9.1 Đại học:

Loại học bổng¹:

Thời gian đào tạo: năm. Từ đến

Trường:

Nước:

Hệ đào tạo: Chính quy Tại chức Khác (ghi rõ):

Đào tạo phối hợp:
Cơ sở giáo dục trong nước: Thời gian: từ đến

Cơ sở giáo dục nước ngoài: Thời gian: từ đến

Ngành đào tạo:

Điểm trung bình học tập toàn khóa:

Điểm bảo vệ luận văn tốt nghiệp (nếu có):

Loại tốt nghiệp (nếu có):

(Nếu không phải là thang điểm 10 thì cần ghi rõ điểm học tập /thang điểm của nơi học và tính quy đổi tương đương sang thang điểm 10, kèm theo bản sao thông tin chính thức về thang điểm, xếp loại của nơi học).

9.2 Thạc sĩ:

Loại học bổng¹:

Thời gian đào tạo:..... năm. Từ..... đến.....

Trường:

Nước:

Hệ đào tạo: Chính quy Tại chức Khác (ghi rõ):

Đào tạo phối hợp:

Cơ sở giáo dục trong nước: Thời gian: từ..... đến.....

Cơ sở giáo dục nước ngoài: Thời gian: từ..... đến.....

Ngành đào tạo:.....

Điểm trung bình học tập toàn khóa:

Điểm bảo vệ luận văn tốt nghiệp (nếu có):.....

Loại tốt nghiệp (nếu có):.....

(Nếu không phải là thang điểm 10 thì cần ghi rõ điểm học tập /thang điểm của nơi học và tính quy đổi tương đương sang thang điểm 10, kèm theo bản sao thông tin chính thức về thang điểm, xếp loại của nơi học).

9.3 Tiến sĩ:

Loại học bổng¹:

Thời gian đào tạo:..... năm. Từ..... đến.....

Trường:

Nước:

Hệ đào tạo: Chính quy Tại chức Khác (ghi rõ):

Đào tạo phối hợp:

Cơ sở giáo dục trong nước: Thời gian: từ..... đến.....

Cơ sở giáo dục nước ngoài: Thời gian: từ..... đến.....

Ngành đào tạo:.....

10. Nhận xét, đánh giá phẩm chất đạo đức, lối sống (do Thủ trưởng cơ quan công tác, cơ quan giới thiệu dự tuyển ghi):

.....
.....

**XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN
CỬ DỰ TUYỂN (NẾU CÓ)**

....., ngày tháng năm

(Thủ trưởng đơn vị ký,
ghi rõ họ tên và đóng dấu)

....., ngày tháng năm

Người đăng ký dự tuyển

(Ký và ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

¹ Ghi rõ loại học bổng, cụ thể như sau (chỉ cần điền số ghi dưới đây):

- (1) Học bổng do ngân sách Nhà nước Việt Nam cấp (Bộ Giáo dục và Đào tạo cử đi học);
- (2) Học bổng theo các đề án đào tạo phối hợp được Bộ Giáo dục và Đào tạo cấp kinh phí;
- (3) Học bổng diện Hiệp định (Bộ Giáo dục và Đào tạo cử đi học);
- (4) Học bổng do cơ sở giáo dục nước ngoài/cơ quan, tổ chức quốc tế cấp (ghi rõ tên nơi cấp học bổng);
- (5) Nguồn tài trợ khác hoặc tự túc kinh phí.

PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN ĐI THỰC TẬP Ở NƯỚC NGOÀI

Học bổng dự tuyển: Học bổng Hiệp định

Thông báo dự tuyển:/HTQT ngày/...../

Nước dự tuyển: Liên bang Nga

Ngành học dự tuyển: Ngữ văn

Ngoại ngữ sử dụng học ở nước ngoài: Tiếng Nga

Mã số hồ sơ online trên trang edu.rs.gov.ru:

(Nếu không có sẽ không được đưa vào danh sách gửi đi đàm phán học bổng với phía Nga)

Nếu không được xét nhận cấp bù kinh phí của Chính phủ Việt Nam, bạn có đăng ký đi học tại LB Nga bằng học bổng của Chính phủ Nga cấp: Có Không

1. Họ và tên Giới tính: Nam Nữ.

2. Ngày, tháng, năm sinh:

3. Giấy CMND/Thẻ căn cước công dân số: Ngày cấp: Nơi cấp:.....

4. Hộ chiếu phổ thông số: Ngày cấp: Nơi cấp:.....

5. Địa chỉ gửi thư:

Điện thoại liên hệ: Cố định: Di động:

E-mail:

6. Mã hồ sơ online trên trang russia.study:.....

7. Mã hồ sơ online trên trang http:// tuyensinh.vied.vn.....

8. Trình độ học vấn (cao nhất): Trung học Phổ thông Cao đẳng Đại học

9. Quá trình học tập:

10. Trung học phổ thông:

Trường:

Điểm trung bình học tập: Lớp 10..... Lớp 11..... Lớp 12.....

Điểm tốt nghiệp THPT:

Xếp loại tốt nghiệp:.....

7.2. Đại học/ Cao đẳng:

Thời gian đào tạo:..... năm. Từ..... đến

Trường:

Nước:

Hệ đào tạo: Chính quy Tại chức Khác (ghi rõ):.....

Ngành đào tạo:.....

Điểm trung bình học tập từ học kỳ I đại học cho đến nay:.....

8. Trình độ ngoại ngữ: Có chứng chỉ Chưa có chứng chỉ

Tiếng Anh: IELTS TOEFL Ngày cấp:..... Nơi cấp:

Tiếng: Ngày cấp:..... Nơi cấp:

**XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN
CỬ DỰ TUYỂN**

....., ngày tháng năm

(Thủ trưởng đơn vị ký,
ghi rõ họ tên và đóng dấu)

....., ngày tháng năm

Người đăng ký dự tuyển

(Ký và ghi rõ họ tên)

ma

MẪU SỐ 04

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN CAM KẾT

THỰC HIỆN NGHĨA VỤ CỦA DU HỌC SINH
(dành cho người chưa có cơ quan công tác)

Kính gửi: Bộ Giáo dục và Đào tạo

Tên tôi là: Sinh ngày

Giấy CMND/Thẻ căn cước công dân số: Ngày cấp:..... Nơi cấp:

Hộ chiếu số: Ngày cấp: Nơi cấp:

Hiện nay là:

Khi được Nhà nước cử đi học tại nước ngoài, tôi tự nguyện cam kết thực hiện các nghĩa vụ sau:

1. Chấp hành nghiêm túc Quy chế quản lý du học sinh ở nước ngoài, quyết định cử đi học của Bộ Giáo dục và Đào tạo và chấp nhận các quy định hiện hành của Nhà nước về tài chính.
2. Phần đầu học tập, nghiên cứu để hoàn thành chương trình đào tạo đúng thời hạn.
3. Không xin chuyển trường, chuyển nước hoặc thay đổi khoá học, chương trình học. Cam kết tích cực học tập, nghiên cứu để hoàn thành tốt chương trình đào tạo đúng thời hạn được phép.
4. Nếu bị buộc thôi học sẽ bồi hoàn kinh phí theo qui định của Nhà nước. Nếu phải gia hạn thời gian học tập sẽ tự túc kinh phí trong thời gian gia hạn.
5. Sau khi kết thúc khoá học về nước, thực hiện thủ tục báo cáo tốt nghiệp cho Bộ Giáo dục và Đào tạo và làm việc lâu dài theo sự điều động của Nhà nước.
6. Cam kết nếu trúng tuyển học bổng của cấp sẽ đi học theo đúng kế hoạch do yêu cầu.

Tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ những điều nêu trên và các quy định hiện hành khác có liên quan. Nếu không thực hiện đúng bản cam kết này, tôi xin bồi hoàn toàn bộ chi phí đào tạo và hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc xử lý kỷ luật theo các quy định hiện hành của Nhà nước.

....., ngày tháng năm

Người cam kết
(ký và ghi rõ họ tên)

CAM KẾT CỦA GIA ĐÌNH

Họ và tên bố (mẹ):

Công tác tại:

Địa chỉ:

đại diện cho gia đình du học sinh có tên trên, chúng tôi cam kết:

- Nhắc nhở, động viên du học sinh thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đã được quy định đối với du học sinh.
- Cùng du học sinh bồi hoàn kinh phí đã được Nhà nước cấp nếu du học sinh không thực hiện đúng cam kết.

....., ngày tháng..... năm

Bố (mẹ)

(ký và ghi rõ họ tên)

ma

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN CAM KẾT
THỰC HIỆN NGHĨA VỤ CỦA DU HỌC SINH
(dành cho người đang công tác tại cơ quan, đơn vị, địa phương)

Kính gửi: Bộ Giáo dục và Đào tạo

Tên tôi là: Sinh ngày

Giấy CMND/Thẻ căn cước công dân số: Ngày cấp:..... Nơi cấp:

Hộ chiếu số: Ngày cấp: Nơi cấp:

Hiện nay là:

Khi được Nhà nước cử đi học tại nước ngoài, tôi tự nguyện cam kết thực hiện các nghĩa vụ sau:

1. Chấp hành nghiêm túc Quy chế quản lý du học sinh ở nước ngoài, quyết định cử đi học của Bộ Giáo dục và Đào tạo và chấp nhận các quy định hiện hành của Nhà nước về tài chính.
2. Không xin chuyển trường, chuyển nước hoặc thay đổi khoá học, chương trình học. Cam kết tích cực học tập, nghiên cứu để hoàn thành tốt chương trình đào tạo đúng thời hạn được phép.
3. Nếu bị buộc thôi học sẽ bồi hoàn kinh phí theo qui định của Nhà nước. Nếu phải gia hạn thời gian học tập sẽ tự túc kinh phí trong thời gian gia hạn.
4. Sau khi kết thúc khoá học về nước và thực hiện thủ tục báo cáo tốt nghiệp cho Bộ Giáo dục và Đào tạo.
5. Cam kết làm việc lâu dài cho cơ quan đã cử tôi đi học hoặc theo sự điều động của Nhà nước.
6. Tiếp tục đóng bảo hiểm xã hội trong thời gian đi học ở nước ngoài.
7. Cam kết nếu trúng tuyển học bổng của cấp sẽ đi học theo đúng kế hoạch do yêu cầu.

Tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ những điều nêu trên và các quy định hiện hành khác có liên quan. Nếu không thực hiện đúng bản cam kết này, tôi xin bồi hoàn toàn bộ chi phí đào tạo và hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc xử lý kỷ luật theo các quy định hiện hành của Nhà nước.

....., ngày tháng năm

Người cam kết
(ký và ghi rõ họ tên)



Xác nhận bảo lãnh của cơ quan tuyển chọn và giới thiệu người dự tuyển:

..... xác nhận bảo lãnh ông/bà,

hiện đang là (biên chế/hợp đồng)..... của

Chúng tôi cam kết thực hiện trách nhiệm:

1. Tiếp nhận lại và bố trí công tác phù hợp với chuyên môn và trình độ đào tạo sau khi tốt nghiệp ở nước ngoài về.
2. Giúp đỡ, tạo điều kiện để ông/bà có tên trên được tiếp tục đóng bảo hiểm xã hội trong thời gian đi đào tạo ở nước ngoài.
3. Phối hợp với các cơ quan liên quan trong việc yêu cầu ông/bà có tên trên thực hiện đúng những cam kết nêu trên.

....., ngày tháng năm

Thủ trưởng /Giám đốc/Hiệu trưởng

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

uu

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ảnh màu
4x6cm
(có đóng dấu
giáp lai của
của cơ quan
xác nhận lý
lịch)

SƠ YẾU LÝ LỊCH
TỰ THUẬT

Họ và tên:..... Nam, nữ:

Sinh ngày.....tháng.....năm

Nơi ở đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay:

.....

.....

Chứng minh thư nhân dân số:..... Nơi cấp:

Ngày.....tháng.....năm.....

Số Điện thoại liên hệ: Nhà riêng; Di động.....

Khi cần báo tin cho ai? Ở đâu?:

.....

.....

.....

.....

Số hiệu:

Ký hiệu:

ma

Họ và tên: Bí danh:
Tên thường gọi:
Sinh ngày.....tháng.....năm Tại:
Nguyên quán:
.....
Nơi đăng ký thường trú hiện nay:
.....
Dân tộc:..... Tôn giáo:
Thành phần gia đình sau cải cách ruộng đất (hoặc cải tạo công thương nghiệp)
.....
Thành phần bản thân hiện nay:
Trình độ văn hoá:.....Ngoại ngữ:
Trình độ chuyên môn: Loại hình đào tạo.....
Chuyên ngành đào tạo:
Kết nạp Đảng cộng sản Việt Nam ngày thángnăm
Nơi kết nạp:
Ngày vào Đoàn TNCSHCM ngày tháng năm:
Nơi kết nạp:
Tình hình sức khoẻ:.....Cao 1m.....Cân nặng:.....kg
Nghề nghiệp hoặc trình độ chuyên môn:
Cấp bậc:.....Lương chính hiện nay:
Ngày nhập ngũ:.....Ngày xuất ngũ:
Lý do:

HOÀN CẢNH GIA ĐÌNH

Họ và tên bố: Tuổi Nghề nghiệp
Trước cách mạng Tháng 8 làm gì? Ở đâu?
.....
.....
Trong kháng chiến chống thực dân Pháp làm gì? Ở đâu?
.....
.....
Từ năm 1955 đến nay làm gì? Ở đâu? (Ghi rõ tên cơ quan, xí nghiệp hiện nay đang làm)
.....
.....

Họ và tên mẹ:.....Tuổi:.....Nghề nghiệp

Trước cách mạng Tháng 8 làm gì? Ở đâu?

Trong kháng chiến chống thực dân Pháp làm gì? Ở đâu?

Từ năm 1955 đến nay làm gì? Ở đâu? (Ghi rõ tên cơ quan, xí nghiệp hiện nay đang làm)

HỌ VÀ TÊN ANH CHỊ EM RUỘT

(Ghi rõ tên, tuổi, chỗ ở, nghề nghiệp và trình độ chính trị của từng người)

Họ và tên vợ hoặc chồng:..... Tuổi:

Nghề nghiệp:

Nơi làm việc:

Chỗ ở hiện nay:

Họ và tên các con:

1) Tuổi: Nghề nghiệp:

2) Tuổi: Nghề nghiệp:

3) Tuổi: Nghề nghiệp:

4) Tuổi: Nghề nghiệp:

5) Tuổi: Nghề nghiệp:

QUÁ TRÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA BẢN THÂN

Từ tháng năm đến tháng năm	Làm công tác gì?	Ở đâu?	Giữ chức vụ gì?

KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT

Khen thưởng:

Kỷ luật:

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thực và chịu trách nhiệm về những lời khai đó. Nếu sau này cơ quan có thẩm quyền phát hiện vấn đề gì không đúng. Tôi xin chấp hành biện pháp xử lý theo quy định./.

....., ngày..... tháng..... năm.....

**Xác nhận của Thủ trưởng Cơ quan,
Xí nghiệp, Chủ tịch UBND Xã, Phường**

Người khai ký tên

5. XÉT NGHIỆM HUỆT HỌC, SINH VẬT, SINH HOÁ VÀ (LABORATOIRES OBSERVATIONS) - ГЕМОЛОГИЧЕСКИЕ, БИОЛОГИЧЕСКИЕ БИОХИМИЧЕСКИЕ БСЖ; EXAMEN DU SANG, BIOCHIMIQUE BV, VDRL)

X quang (X-ray; Radiographic).....

KẾT LUẬN (ZAKLЮЧЕНИЕ; CONCLUSION)

a. TÌNH HÌNH SỨC KHỎE (PRACTIQUE SÉ; ÉTAT DE SANTÉ).....

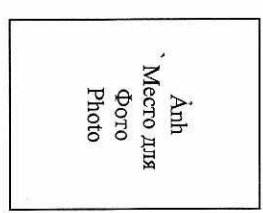
b. ĐỦ HAY KHÔNG ĐỦ SỨC KHỎE ĐỂ ĐI HỌC (PRACTIQUE SÉ SÉ; ÉTAT DE SANTÉ) И ПО СОСТОЯНИЮ МОЖЕТ БЫТЬ ИЛИ НЕ МОЖЕТ БЫТЬ НАПРАВЛЕН(А) НА УЧЕБУ; L'INTÉRESSÉ(E) EST APTE/INAPTE AUX ÉTUDES).....

Ngày (Date; Date)..... tháng..... năm.....

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG KỶ TRƯỞNG ĐOÀN KHÂM KỶ
PRÉSIDÉNT DE LA COMMISSION DE LA SANTÉ
VUE ET APPROUVÉ PAR LE CHEF LE MÉDECIN CONSULTANT
DU CONSEIL SANITAIRE SIGNATURE SIGNATURE

LIÊN BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO - Y TẾ

ĐOÀN TẠO - Y TẾ
MÉDICINСКАЯ КОМИССИЯ
CONSEIL MÉDICAL



GIẤY CHỨNG NHẬN SỨC KHỎE
MÉDICINСКАЯ СПРАВКА
CERTIFICAT MÉDICAL

Họ và tên..... Ngày, tháng, năm sinh.....

Nghề nghiệp..... Nam, nữ.....

Cơ quan.....

Chỗ ở.....

I. TÌNH TRẠNG THỂ LỰC (PHYSIQUE; ÉTAT GÉNÉRAL)

Chiều cao (Post; Hauteur)..... (cm; cm)

Cân nặng (Poids; Poids)..... (kg; kg)

Vòng ngực (Circumference of chest; Périmètre thoracique)..... (cm; cm)

Thở ra (Expiration; Expiration)..... (cm; cm)

Hít vào (Inspiration; Inspiration)..... (cm; cm)

Trung bình (Average; Moyenne)..... (cm; cm)

Bác sỹ khám (Doctor; Examineur).....

II. BỆNH TẬT (DISEASES; MALADIES)

1. NỘI KHOA (INTERNAL MEDICINE; MALADIES INTERNES)

- Tuần hoàn mạch (Pulse; Appareil cardiovasculaire)..... lần/phút (Puls/min)

- Huyết áp (Arterial pressure; Tension artérielle)..... (mm/pt. st. / mm/Hg)

- Tối đa (Max; Systolique)..... (mm/pt. st. / mm/Hg)

- Tối thiểu (Min; Diastolique)..... (mm/pt. st. / mm/Hg)

- Tim (Heart; Cœur).....

- Phổi (Lungs; Poumon).....

Bác sỹ khám (Doctor; Examineur).....

- Dạ dày (Желудок; Estomac).....

Bác sỹ khám (Bрач; Examinateur).....

2. TÂM THẦN, THẦN KINH (ПСИХИАТР, НЕВРОПАТОЛОГ; NEURO-PSYCHIATRES)

Bác sỹ khám (Bрач; Examinateur).....

3. NGOÀI KHOA (ХИРУРГ; MALADIES CHIRURGICALES)

- Dạ mổ (Операция; Intervention chirurgicale).....

- Thời gian (Дата; Date).....

- Hệ vận động, cột sống (Опорно-двигательная система, спинной хребет;

Colonne vertebrale, arriere-lomboteur).....

- Chi trên (Верхние конечности; Membres superieurs).....

- Chi dưới (Нижние конечности; Membres inferieurs).....

- Khớp (Суставы; Articulation).....

- Xương (Кости; Os).....

- Cơ (Мускулатура; Muscles).....

- Tim mạch (Сердечно-сосудистая система; Cardiovasculaire).....

- Hậu môn (Анус; Anus).....

- Tiết niệu, sinh dục (Выделительные и половые органы; Arriere-uro-génital).....

.....

- Khói u (Опухоль; Tumeur).....

.....

Bác sỹ khám (Bрач; Examinateur).....

4. CHUYÊN KHOA (СПЕЦИАЛЬНЫЕ ЗАБОЛЕВАНИЯ; EXAMEN DU MEDICIN

SPÉCIALISTE)

- Mắt (Глаза; Acuité visuelle).....

Không kính (Без очков; Sans correction).....

Phải (Правый; Droite) O.D.....

Trái (Левый; Gauche) O.G.....

Có kính (С очками; Avec correction).....

Phải (Правый; Droite) O.D.....

Trái (Левый; Gauche) O.G.....

Bác sỹ khám (Bрач; Examinateur).....

- Tai Mũi Họng (Отоларинголог; ORL).....

- Thính lực, nói thường 5m (Слух при норм. речи 5m ; Audiométrie à 5m-voix normale)

Tai phải (Правое ухо; Oreille droite).....

Tai trái (Левое ухо; Oreille gauche).....

Nói thầm 0,5m (При шопоте 0,5m; Audiométrie à 0,5m-voix basse).....

Tai phải (Правое ухо; Oreille droite).....

Tai trái (Левое ухо; Oreille gauche).....

- Bệnh về T.M.N (Заболевание уха, горла, носа; Maladies ORL).....

Bác sỹ khám (Bрач; Examinateur).....

- Răng hàm mặt (Стоматолог; Dent).....

Bác sỹ khám (Bрач; Examinateur).....

- Phụ khoa (Гинеколог; Maladies gynécologiques).....

Bác sỹ khám (Bрач; Examinateur).....

- Da liễu (Дерматолог; Maladies dermatovénérologiques).....

Bác sỹ khám (Bрач; Examinateur).....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CAM KẾT VỀ VIỆC LÀM

Kính gửi: Bộ Giáo dục và Đào tạo

Tên tôi là:

Số CMTND/HC: Ngày cấp: Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú:

Điện thoại: E-mail:

Nay tôi đăng ký dự tuyển học bổng Hiệp định để đi học ThS/TS/TTCKY tại Liên bang Nga năm 2022 do Bộ Giáo dục và Đào tạo thông báo tuyển sinh. Tôi làm văn bản này cam kết về việc từ khi tốt nghiệp đại học vào tháng năm đến nay tôi (đánh dấu chọn (x) vào ô dưới đây có nội dung phù hợp):

Chưa đi làm.

Đã đi làm tại:

Tên các cơ quan:

Thời gian làm việc: từ tháng/năm..... đến tháng/năm

Chế độ làm việc (ghi chi tiết có hoặc không có quyết định tuyển dụng, hợp đồng làm việc, hợp đồng lao động với thời hạn làm việc cụ thể):

.....
.....
.....

Cho đến thời điểm này (đánh dấu chọn (x) vào ô dưới đây có nội dung phù hợp):

Tôi vẫn đang tiếp tục làm việc tại (tên cơ quan)..... và hiện có ràng buộc về quyết định tuyển dụng/hợp đồng làm việc, lao động với cơ quan này.

Tôi đã kết thúc không còn làm việc cho.... (tên cơ quan)..... từ tháng/năm và hiện nay không còn ràng buộc về quyết định tuyển dụng/hợp đồng làm việc, lao động cũng như các nghĩa vụ, trách nhiệm của người lao động với cơ quan đó.

Tôi chưa có quyết định tuyển dụng/hợp đồng làm việc, lao động với bất kỳ cơ quan nào.

Tôi đã được ... (tên cơ quan)... cấp học bổng học ĐH và/hoặc ThS ở nước ngoài theo ... (tên chương trình học bổng)... và hiện đang còn phải thực hiện các ràng buộc nghĩa vụ, trách nhiệm, cụ thể như sau:

.....
.....

Nếu tôi kê khai không đầy đủ hoặc không đúng, tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm sẽ bị xử lý kỷ luật theo các quy định hiện hành của Nhà nước (Văn bản tuyển dụng làm việc và chấm dứt làm việc của tôi đã có từ sau khi tốt nghiệp đến nay và văn bản liên quan đến học bổng đã được cấp đi học nước ngoài trước đây xin gửi kèm theo cam kết này).

Trân trọng đề nghị Bộ Giáo dục và Đào tạo xem xét hồ sơ dự tuyển của tôi.

....., ngày.....tháng..... năm

Người cam kết

(Ký và ghi rõ họ tên)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm

GIẤY XÁC NHẬN

Kính gửi:.....(Thủ trưởng đơn vị người lao động đang làm việc).....

Tên tôi là: CMND số:

Chức danh:

Hiện đang làm việc tại:

Đóng BHXH tại BHXH:

Đề nghị đơn vị xác nhận cho tôi đang tham gia BHXH tại đơn vị.

Lý do xác nhận:

.....

Xác nhận của đơn vị
(Ký tên, đóng dấu)

Người đề nghị
(Ký rõ họ tên)

Xác nhận của cơ quan BHXH (xác nhận đến tháng đóng đủ tiền BHXH).

CƠ QUAN BHXH:

Xác nhận Ông (Bà):

Hiện đang tham gia BHXH từ tháng năm đến tháng năm

theo cơ quan công tác:

Số sổ BHXH:

....., ngày tháng năm

GIÁM ĐỐC BHXH

uu

Mẫu 09

**Mẫu Hợp đồng cam kết tuyển dụng về làm việc để dự tuyển
đi đào tạo ở nước ngoài theo học bổng Hiệp định**
(Kèm theo Thông báo số 2295/TB-BGDĐT ngày 10 tháng 12 năm 2021)

CƠ QUAN CHỦ QUẢN
Cơ quan công tác

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**HỢP ĐỒNG CAM KẾT TUYỂN DỤNG
ĐỐI VỚI ỨNG VIÊN DỰ TUYỂN ĐI ĐÀO TẠO TẠI NƯỚC NGOÀI
THEO HỌC BỔNG HIỆP ĐỊNH**

- Căn cứ Thông báo số /TB-BGDĐT ngày / /2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo tuyển sinh đi học ở nước ngoài theo học bổng Hiệp định năm 2020;
- Căn cứ ...

Hôm nay, ngày , tại chúng tôi gồm:

BÊN A: ĐƠN VỊ/TRƯỜNG

Đại diện bởi: Ông/Bà

Chức vụ:

Điện thoại:

Fax:

Địa chỉ:

VÀ

BÊN B: ÔNG/BÀ Quốc tịch: Việt Nam

Số CMND: cấp ngày tại

Số Hộ chiếu: cấp ngày tại

Hiện nay là:

Bên A và Bên B sau đây được gọi chung là “Các Bên”,

Các Bên thỏa thuận nhất trí ký kết Hợp đồng cam kết tuyển dụng này (sau đây gọi tắt là “Hợp đồng”) và cam kết thực hiện đúng những điều khoản sau đây:

ĐIỀU 1: TRÁCH NHIỆM, NGHĨA VỤ CỦA BÊN A

- 1.1. Đề cử Bên B cho Bộ Giáo dục và Đào tạo xét cấp học bổng đi đào tạo trình độ(ĐH/THS/TS) ở nước ngoài theo học bổng Hiệp định để sau khi tốt nghiệp về làm việc lâu dài cho Bên A.
- 1.2. Thực hiện tuyển dụng và bố trí công việc cho Bên B trong thời hạn không quá 06 tháng tính từ thời điểm bên B đã hoàn thành các thủ tục sau khi tốt nghiệp.
- 1.3. Quá thời hạn này, nếu Bên A không ra quyết định tuyển dụng hoặc không bố trí công việc cho Bên B (theo đề nghị của bên B) theo quy định thì Bên A trong thời hạn không quá 06 tháng có trách nhiệm bồi hoàn cho ngân sách Nhà nước toàn bộ kinh phí Bộ Giáo dục và Đào tạo đã chi cho Bên B học ở nước ngoài theo diện Hiệp định.

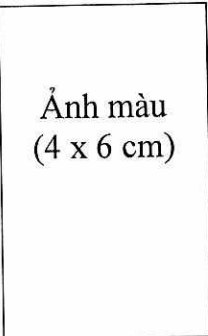
ĐIỀU 2: TRÁCH NHIỆM, NGHĨA VỤ CỦA BÊN B

- 2.1. Tuân thủ các quy định hiện hành đối với công dân Việt Nam học tập ở nước ngoài; Thực hiện chế độ báo cáo ngay sau khi hoàn thành thủ tục nhập học ở nước ngoài, báo cáo định kỳ 06 tháng/lần và khi kết thúc thời gian đào tạo tại nước ngoài về tình hình, kết quả học tập và nghiên cứu trên hệ thống cơ sở dữ liệu điện tử quản lý lưu học sinh do Bộ Giáo dục và Đào tạo xây dựng và quản lý và gửi qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp cho Cục Hợp tác quốc tế (HTQT) - Bộ Giáo dục và Đào tạo và Cơ quan đại diện ngoại giao của Việt Nam tại nước sở tại (mẫu báo cáo quy định tại Thông tư số 10/2014/TT-BGDĐT ngày 11/4/2014).
- 2.2. Sau khi tốt nghiệp phải nộp báo cáo tốt nghiệp theo Quy định thủ tục cử người đi học đại học và sau đại học ở nước ngoài, thủ tục gia hạn thời gian học tập ở nước ngoài và thủ tục tiếp nhận lưu học sinh về nước ban hành kèm theo Thông tư số 10/2014/TT-BGDĐT ngày 11/4/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.
- 2.3. Trong thời hạn tối đa 03 tháng kể từ ngày kết thúc khóa đào tạo, Bên B phải nộp hồ sơ tuyển dụng và chấp hành sự điều động, phân công công tác của Bên A. Thời gian tối thiểu công tác tại cơ quan đã cử đi đào tạo gấp ba lần thời gian đào tạo.
- 2.4. Chịu trách nhiệm tự chi trả kinh phí đào tạo trong thời gian gia hạn học tập (nếu có).
- 2.5. Bồi hoàn toàn bộ học bổng và chi phí đào tạo nếu không hoàn thành chương trình đào tạo (trừ lý do bất khả kháng như: thiên tai, chiến tranh, tai nạn, tử vong, bệnh tật nặng có văn bản chỉ định dừng học của phía nước ngoài,...), hoặc đã tốt nghiệp nhưng không trở về phục vụ tại cơ quan cử đi học, phục vụ không đủ thời gian theo quy định hiện hành về nghĩa vụ của lưu học sinh nhận học bổng có sử dụng ngân sách Nhà nước. Việc bồi hoàn học bổng và chi phí đào tạo được thực hiện theo quy định hiện hành.

ĐIỀU 3: ĐIỀU KHOẢN THỰC HIỆN

Cơ quan, đơn vị có thẩm quyền quản lý CBCC
Cơ quan, đơn vị sử dụng CBCC

SƠ YẾU LÝ LỊCH CÁN BỘ, CÔNG CHỨC



- 1) Họ và tên khai sinh (viết chữ in hoa):
- 2) Tên gọi khác:
- 3) Sinh ngày: ... tháng ... năm, Giới tính (nam, nữ):
- 4) Nơi sinh: Xã, Huyện, Tỉnh
- 5) Quê quán: Xã, Huyện, Tỉnh
- 6) Dân tộc:, 7) Tôn giáo:
- 8) Nơi đăng ký bộ khẩu thường trú:
(Số nhà, đường phố, thành phố, xóm, thôn, xã, huyện, tỉnh)
- 9) Nơi ở hiện nay:
(Số nhà, đường phố, thành phố, xóm, thôn, xã, huyện, tỉnh)
- 10) Nghề nghiệp khi được tuyển dụng:
- 11) Ngày tuyển dụng: .../.../....., Cơ quan tuyển dụng:
- 12) Chức vụ (chức danh) hiện tại:
(Về chính quyền hoặc Đảng, đoàn thể, kể cả chức vụ kiêm nhiệm)
- 13) Công việc chính được giao:
- 14) Ngạch công chức (viên chức):, Mã ngạch:
Bậc lương:....., Hệ số:....., Ngày hưởng:.../.../.....,
Phụ cấp chức vụ:....., Phụ cấp khác:
- 15.1- Trình độ giáo dục phổ thông (đã tốt nghiệp lớp mấy/thuộc hệ nào):
- 15.2- Trình độ chuyên môn cao nhất:
(TSKH, TS, ThS, cử nhân, kỹ sư, cao đẳng, trung cấp, sơ cấp, chuyên ngành)
- 15.3- Lý luận chính trị: 15.4- Quản lý nhà nước:
(Cao cấp, trung cấp, sơ cấp và tương đương) (chuyên viên cao cấp, chuyên viên chính, chuyên viên, cán sự,.....)
- 15.5- Ngoại ngữ:....., 15.6- Tin học:
(Tên ngoại ngữ + Trình độ A, B, C, D.....) (Trình độ A, B, C,.....)
- 16) Ngày vào Đảng Cộng sản Việt Nam:.../.../....., Ngày chính thức:.../.../.....
- 17) Ngày tham gia tổ chức chính trị - xã hội:
(Ngày tham gia tổ chức: Đoàn, Hội,.... và làm việc gì trong tổ chức đó)
- 18) Ngày nhập ngũ:.../.../....., Ngày xuất ngũ: .../.../..... Quân hàm cao nhất:
- 19) Danh hiệu được phong tặng cao nhất

(Anh hùng lao động, anh hùng lực lượng vũ trang; nhà giáo, thầy thuốc, nghệ sĩ nhân dân và ưu tú, ...)

20) Sở trường công tác:

21) Khen thưởng:, 22) Kỷ luật:

(Hình thức cao nhất, năm nào) (về đảng, chính quyền, đoàn thể hình thức cao nhất, năm nào)

23) Tình trạng sức khoẻ:, Chiều cao:..., Cân nặng:....kg, Nhóm máu:.....

24) Là thương binh hạng: .../....., Là con gia đình chính sách:

(Con thương binh, con liệt sĩ, người nhiễm chất độc da cam Dioxin)

25) Số chứng minh nhân dân:Ngày cấp: .../.../.....

26) Số sổ BHXH:

27) Đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị, ngoại ngữ, tin học

Tên trường	Chuyên ngành đào tạo, bồi dưỡng	Từ tháng, năm - đến tháng, năm	Hình thức đào tạo	Văn bằng, chứng chỉ, trình độ gì
		.../.....-.../.....		
		.../.....-.../.....		
		.../.....-.../.....		
		.../.....-.../.....		
		.../.....-.../.....		
		.../.....-.../.....		
		.../.....-.../.....		
		.../.....-.../.....		

Ghi chú: Hình thức đào tạo: Chính quy, tại chức, chuyên tu, bồi dưỡng / Văn bằng: TSKH, TS, Ths, Cử nhân, Kỹ sư

28) Tóm tắt quá trình công tác

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác (đảng, chính quyền, đoàn thể, tổ chức xã hội), kể cả thời gian được đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ,.....

29) Đặc điểm lịch sử bản thân:

- Khai rõ: bị bắt, bị tù (từ ngày tháng năm nào đến ngày tháng năm nào, ở đâu), đã khai báo cho ai, những vấn đề gì? Bản thân có làm việc trong chế độ cũ (cơ quan, đơn vị nào, địa điểm, chức danh, chức vụ, thời gian làm việc)

.....

- Tham gia hoặc có quan hệ với các tổ chức chính trị, kinh tế, xã hội nào ở nước ngoài (làm gì, tổ chức nào, đặt trụ sở ở đâu?):

.....

- Có thân nhân (Cha, Mẹ, Vợ, Chồng, con, anh chị em ruột) ở nước ngoài (làm gì, địa chỉ)?

.....

30) Quan hệ gia đình

a) Về bản thân: Cha, Mẹ, Vợ (hoặc chồng), các con, anh chị em ruột

Mối quan hệ	Họ và tên	Năm sinh	Quê quán, nghề nghiệp, chức danh, chức vụ, đơn vị công tác, học tập, nơi ở (trong, ngoài nước); thành viên các tổ chức chính trị - xã hội

